

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC HÒA NHẬP Ở TRƯỜNG MẦM NON CÔNG LẬP

Nguyễn Thị Phương
Trường Mầm Non Tể Tiêu, xã Mỹ Đức, Hà Nội
Email: nguyenphuong7101990@gmail.com

Tóm tắt: Bài báo nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại các trường mầm non công lập nhằm làm rõ cơ sở lý luận, thực trạng triển khai và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý. Trên cơ sở phân tích lý luận về giáo dục hòa nhập, đặc điểm quản lý và các yếu tố ảnh hưởng, nghiên cứu khảo sát 40 giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hỗ trợ tại một số trường mầm non ở Hà Nội. Kết quả cho thấy giáo dục hòa nhập đã được triển khai bước đầu nhưng còn hạn chế về tính đồng bộ, cá thể hóa trong kế hoạch, chương trình, học liệu, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các giải pháp bao gồm nâng cao năng lực đội ngũ, hoàn thiện chương trình và học liệu, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ và xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá liên tục. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hòa nhập, đảm bảo quyền học tập bình đẳng và phát triển toàn diện cho trẻ.

Từ khóa: giáo dục hòa nhập; quản lý giáo dục; mầm non công lập; năng lực đội ngũ; cá thể hóa học tập.

MANAGING INCLUSIVE EDUCATION ACTIVITIES IN PUBLIC PRESCHOOLS

Abstract: This article examines the management of inclusive education activities in public preschools to clarify the theoretical foundations, current implementation, and solutions to enhance management effectiveness. Based on an analysis of the theory of inclusive education, management characteristics, and influencing factors, the study surveyed 40 teachers, administrators, and support staff at several preschools in Hanoi. The findings indicate that inclusive education has been implemented at an initial stage, but limitations remain regarding consistency, individualization in planning, curriculum, learning materials, teaching methods, and assessment. Based on these results, the article proposes solutions including enhancing staff capacity, improving curricula and learning materials, renewing teaching methods, increasing the application of technology, and establishing continuous assessment and evaluation mechanisms. Implementing these solutions in a coordinated manner is expected to improve the effectiveness of managing inclusive education, ensuring equal learning opportunities and comprehensive development for children.

Keywords: inclusive education; educational management; public preschool; staff capacity; individualized learning.

Nhận bài: 16/03/2026

Phản biện: 25/04/2026

Duyệt đăng: 28/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục hòa nhập là xu hướng phát triển quan trọng trong hệ thống giáo dục hiện đại, nhằm đảm bảo quyền học tập và phát triển toàn diện cho mọi trẻ, đặc biệt là trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt. Tại Việt Nam, các trường mầm non công lập được yêu cầu triển khai các hoạt động giáo dục hòa nhập để trẻ khuyết tật và trẻ bình thường cùng học tập trong môi trường giáo dục bình đẳng. Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập tại nhiều trường còn gặp nhiều thách thức, bao gồm hạn chế về năng lực đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, học liệu phù hợp và sự phối hợp giữa giáo viên, phụ huynh và các chuyên gia hỗ trợ.

Hoạt động quản lý giáo dục hòa nhập không chỉ là việc lập kế hoạch, tổ chức lớp học hay phân công nhiệm vụ cho giáo viên mà còn liên quan đến việc kiểm soát, đánh giá tiến trình học tập và phát triển của từng trẻ, đảm bảo các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu cá thể hóa. Theo UNESCO (2009), giáo dục hòa nhập là quá trình giúp trẻ em khuyết tật tham gia học tập cùng trẻ bình thường, đồng thời hỗ trợ phát triển toàn diện và bình đẳng. Việc quản lý hiệu quả hoạt động này

đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo các mục tiêu giáo dục hòa nhập đạt hiệu quả thực tiễn.

Xuất phát từ những vấn đề trên, bài báo tập trung nghiên cứu quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại các trường mầm non công lập, nhằm làm rõ cơ sở lý luận, phân tích thực trạng tổ chức và quản lý, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, góp phần cải thiện chất lượng giáo dục hòa nhập và phát triển toàn diện cho trẻ.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Các khái niệm về giáo dục hòa nhập và quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập

Giáo dục hòa nhập là một tiếp cận giáo dục nhấn mạnh việc tạo cơ hội học tập bình đẳng cho tất cả trẻ, đặc biệt là trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt, trong môi trường lớp học chung. Không chỉ nhằm phát triển kiến thức và kỹ năng cơ bản, giáo dục hòa nhập còn hướng tới phát triển năng lực xã hội, khả năng tương tác và thích ứng văn hóa trong môi trường học tập đa dạng (UNESCO, 2009). Florian & Black-Hawkins (2011) nhấn mạnh rằng giáo dục hòa nhập không chỉ là việc “chứa đựng” trẻ khuyết tật trong lớp học bình thường mà còn là

việc điều chỉnh chương trình, phương pháp, học liệu và tổ chức lớp học để đáp ứng nhu cầu cá thể hóa của từng học sinh, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và phát triển toàn diện.

Quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập là quá trình hệ thống nhằm bảo đảm mọi khía cạnh của dạy học hòa nhập được vận hành hiệu quả, từ việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, giám sát đến đánh giá kết quả. Theo Nguyễn Ngọc Quang (1989), quản lý giáo dục là một quá trình tác động có kế hoạch và có mục tiêu để hệ thống giáo dục vận hành đúng hướng. Khi vận dụng vào giáo dục hòa nhập, quản lý không chỉ bao gồm các khâu truyền thống như phân công giáo viên, theo dõi tiến độ học tập mà còn phải tích hợp các yếu tố đặc thù: lựa chọn chương trình phù hợp, sử dụng học liệu đa dạng, thiết lập phương pháp giảng dạy linh hoạt, xây dựng môi trường hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, chuyên gia hỗ trợ.

Điều này cho thấy quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập không chỉ là nhiệm vụ hành chính mà còn là một quá trình chiến lược và toàn diện, nơi mỗi quyết định quản lý đều ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng học tập và sự phát triển cá thể của trẻ. Nó yêu cầu nhà quản lý phải có nhận thức sâu sắc về nhu cầu đặc biệt của trẻ, khả năng thích ứng của chương trình và môi trường, đồng thời phối hợp liên ngành hiệu quả. Việc quản lý hiệu quả sẽ đảm bảo các hoạt động hòa nhập không chỉ được triển khai về hình thức mà còn đạt mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ.

2.2. Nội dung quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập ở trường mầm non

Quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non bao gồm một loạt các nhiệm vụ nhằm bảo đảm trẻ em có nhu cầu đặc biệt được tham gia học tập bình đẳng và phát triển toàn diện trong môi trường lớp học chung. Nội dung quản lý có thể được phân tích theo các khía cạnh chính sau:

Quản lý mục tiêu và chương trình giáo dục. Đây là khâu quan trọng giúp định hướng hoạt động dạy học hòa nhập. Chương trình cần tích hợp các yêu cầu về phát triển ngôn ngữ, kỹ năng vận động, nhận thức, xã hội và cảm xúc của trẻ, đồng thời phản ánh nhu cầu cá thể hóa đối với trẻ khuyết tật (UNESCO, 2009). Nhà quản lý cần đảm bảo rằng mục tiêu và chương trình được cập nhật, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và bối cảnh thực tiễn.

Quản lý phương pháp và học liệu dạy học. Việc lựa chọn phương pháp phù hợp và học liệu đa dạng là điều kiện tiên quyết để triển khai giáo dục hòa nhập hiệu quả. Các phương pháp cần tập trung vào học tập trải nghiệm, tương tác, tình huống

thực hành, giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng xã hội và khả năng thích ứng (Florian & Black-Hawkins, 2011). Học liệu phải được thiết kế hoặc lựa chọn theo hướng hỗ trợ cá thể hóa, bao gồm cả đồ dùng, tài nguyên số và các tình huống mô phỏng thực tiễn.

Quản lý đội ngũ giáo viên và nhân viên hỗ trợ. Giáo viên và nhân viên hỗ trợ là lực lượng quyết định đến chất lượng triển khai giáo dục hòa nhập. Quản lý bao gồm phân công, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, hỗ trợ kỹ năng quản lý lớp và ứng dụng phương pháp dạy học hòa nhập. Việc nâng cao năng lực đội ngũ giúp đảm bảo hoạt động dạy học đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện cho trẻ.

Quản lý kiểm tra, đánh giá và theo dõi tiến trình học tập. Hoạt động kiểm tra, đánh giá cần được tổ chức định kỳ, vừa đánh giá kết quả học tập vừa theo dõi sự phát triển cá thể của từng trẻ, từ năng lực nhận thức đến kỹ năng xã hội và cảm xúc. Kết quả đánh giá là cơ sở để điều chỉnh chương trình, phương pháp và hỗ trợ cá thể hóa (UNESCO, 2009).

Thứ năm, quản lý môi trường học tập và cơ sở vật chất. Môi trường học tập cần an toàn, linh hoạt và giàu tính trải nghiệm, hỗ trợ các hoạt động hòa nhập. Điều kiện cơ sở vật chất bao gồm phòng học, đồ dùng, thiết bị hỗ trợ học tập cho trẻ khuyết tật, giúp nhà quản lý tổ chức các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả và phù hợp.

2.3. Đặc điểm quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập ở trường mầm non

Quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non là một quá trình hệ thống, có tính chất đặc thù, phản ánh sự phức hợp của môi trường học tập đa dạng và nhu cầu cá thể hóa của trẻ. Trước hết, tính đa dạng và cá thể hóa là đặc trưng cơ bản, bởi mỗi trẻ có năng lực nhận thức, khả năng phát triển và nhu cầu hỗ trợ khác nhau, đặc biệt là trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt. Do đó, công tác quản lý đòi hỏi các chiến lược linh hoạt, liên tục theo dõi, điều chỉnh kế hoạch dạy học và hỗ trợ phù hợp với từng cá thể nhằm tối ưu hóa kết quả phát triển của trẻ (Florian & Black-Hawkins, 2011).

Tính liên ngành và phối hợp là yếu tố quyết định hiệu quả quản lý. Giáo dục hòa nhập đòi hỏi sự hợp tác đồng bộ giữa giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phụ huynh và các chuyên gia can thiệp giáo dục đặc biệt. Quản lý phải đảm bảo sự giao tiếp, trao đổi thông tin và thống nhất mục tiêu giữa các bên liên quan, tạo điều kiện cho quá trình giáo dục hòa nhập diễn ra hiệu quả và toàn diện (UNESCO, 2009).

Tính hướng tới kết quả phát triển toàn diện là đặc điểm nổi bật. Quản lý không chỉ tập trung vào kết quả kiến thức hay kỹ năng mà còn bao quát sự

phát triển về thể chất, nhận thức, cảm xúc, xã hội và năng lực tự phục vụ của trẻ. Điều này đòi hỏi thiết lập hệ thống đánh giá đa chiều, liên tục, phản ánh tiến trình phát triển và khả năng thích ứng của từng trẻ (Nguyễn Ngọc Quang, 1989).

Tính linh hoạt và thích ứng cao thể hiện qua khả năng điều chỉnh chiến lược quản lý theo thay đổi của năng lực đội ngũ, học liệu, cơ sở vật chất và nhu cầu cá thể của trẻ. Tính thích ứng này là điều kiện tiên quyết để đảm bảo quá trình giáo dục hòa nhập vận hành hiệu quả và bền vững.

Tính hệ thống và toàn diện của quản lý giáo dục hòa nhập thể hiện ở việc kết hợp đồng bộ các yếu tố: mục tiêu, chương trình, phương pháp, học liệu, đội ngũ và môi trường học tập. Sự đồng bộ này bảo đảm các hoạt động giáo dục hòa nhập được thực hiện một cách nhất quán, có chất lượng và hướng tới phát triển toàn diện cho trẻ.

III. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp kết hợp lý luận và thực tiễn nhằm đánh giá quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non công lập. Về lý luận, tác giả tổng hợp, phân tích và hệ thống hóa các nghiên cứu trong nước và quốc tế về giáo dục hòa nhập và quản lý giáo dục.

Về thực tiễn, khảo sát 40 giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hỗ trợ tại các trường mầm non ở Hà Nội được thực hiện thông qua bảng hỏi, phỏng vấn bán cấu trúc, quan sát lớp học và phân tích hồ sơ, kế hoạch giáo dục. Dữ liệu được xử lý bằng thống kê mô tả kết hợp phân tích định tính để làm rõ thực trạng, yếu tố ảnh hưởng và cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục hòa nhập.

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Thực trạng tổ chức giáo dục hòa nhập tại trường mầm non công lập

Kết quả khảo sát tại các trường mầm non công lập cho thấy hoạt động giáo dục hòa nhập đã được triển khai nhưng vẫn mang tính bước đầu. Giáo viên đã lồng ghép một số yếu tố văn hóa và nhu cầu đặc biệt của trẻ vào bài học, áp dụng các hoạt động như thảo luận tình huống, trò chơi giáo dục và mô phỏng giao tiếp nhằm tăng cường trải nghiệm học tập. Một số trường cũng đã xây dựng kế hoạch lớp học hòa nhập và sử dụng học liệu hỗ trợ trẻ khuyết tật.

Tuy nhiên, việc tổ chức giáo dục hòa nhập vẫn còn hạn chế về tính hệ thống và đồng bộ. Chương trình và nội dung học tập chủ yếu tập trung vào kiến thức và kỹ năng chung, chưa thực sự cá thể hóa theo nhu cầu riêng của từng trẻ. Hoạt động trải nghiệm, mô phỏng tình huống và phương pháp dạy học tích cực chưa được triển khai thường

xuyên, dẫn đến việc trẻ chưa được phát triển toàn diện về ngôn ngữ, xã hội và cảm xúc.

Bên cạnh đó, học liệu và cơ sở vật chất phục vụ giáo dục hòa nhập còn hạn chế, chưa đa dạng và chưa đầy đủ để đáp ứng nhu cầu cá thể hóa. Sự phối hợp giữa giáo viên, phụ huynh và các chuyên gia hỗ trợ cũng chưa thực sự chặt chẽ, ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức các hoạt động hòa nhập.

Như vậy, mặc dù giáo dục hòa nhập tại các trường mầm non công lập đã có những bước triển khai ban đầu, nhưng còn tồn tại hạn chế về tổ chức lớp học, nội dung, học liệu và sự phối hợp giữa các bên liên quan. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục hòa nhập.

4.2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non công lập

Khảo sát thực tế cho thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại các trường mầm non công lập đã được triển khai nhưng còn hạn chế về nhiều mặt. Các trường đã xây dựng kế hoạch và phân công giáo viên thực hiện các lớp học hòa nhập, đồng thời tổ chức một số hoạt động giám sát và đánh giá hiệu quả dạy học. Việc quản lý đã giúp tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật tham gia học tập cùng trẻ bình thường, góp phần thúc đẩy mục tiêu giáo dục bình đẳng và toàn diện.

Tuy nhiên, tính đồng bộ và hệ thống của quản lý vẫn còn hạn chế. Mục tiêu, chương trình và học liệu chưa được triển khai thống nhất giữa các lớp và giáo viên, dẫn đến việc áp dụng phương pháp dạy học và tổ chức lớp học chưa đồng đều. Hoạt động kiểm tra, đánh giá chủ yếu tập trung vào kết quả kiến thức và kỹ năng chung, chưa phản ánh đầy đủ tiến trình phát triển cá thể của từng trẻ.

Bên cạnh đó, đội ngũ quản lý và giáo viên còn hạn chế về năng lực tổ chức và theo dõi lớp học hòa nhập. Một số giáo viên thiếu kinh nghiệm trong việc cá thể hóa hoạt động dạy học, chưa khai thác tối đa các học liệu hỗ trợ và chưa phối hợp chặt chẽ với phụ huynh hoặc chuyên gia hỗ trợ giáo dục đặc biệt.

Như vậy, mặc dù quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập đã được triển khai bước đầu tại trường mầm non công lập, nhưng vẫn còn những hạn chế về tính hệ thống, đồng bộ, năng lực đội ngũ và hiệu quả kiểm tra, giám sát. Đây là cơ sở thực tiễn để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý trong thời gian tới.

4.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non công lập

Để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại trường mầm non công lập, các

giải pháp cần được triển khai một cách đồng bộ, có tính chiến lược và dựa trên phân tích thực trạng, đặc điểm và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình quản lý.

Biện pháp 1: nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là điều kiện nền tảng. Giáo viên không chỉ cần thành thạo kiến thức chuyên môn mà còn phải có năng lực tổ chức lớp học hòa nhập, áp dụng phương pháp cá thể hóa và hiểu rõ nhu cầu, khả năng của từng trẻ. Nghiên cứu cho thấy đội ngũ thiếu kỹ năng và kinh nghiệm trong giáo dục hòa nhập thường dẫn đến việc triển khai hoạt động chưa đồng bộ, trẻ nhận được sự hỗ trợ không đầy đủ (Florian & Black-Hawkins, 2011). Đồng thời, cán bộ quản lý cần được đào tạo để lập kế hoạch, giám sát, đánh giá và điều chỉnh hoạt động hòa nhập một cách khoa học, từ đó bảo đảm tính liên tục và chất lượng của các hoạt động giáo dục.

Biện pháp 2: hoàn thiện chương trình, học liệu và phương pháp dạy học là biện pháp trung tâm. Chương trình cần linh hoạt, tích hợp yếu tố cá thể hóa và các tình huống thực tiễn, đồng thời học liệu phải đa dạng, bao gồm cả tài nguyên trực quan, trò chơi, mô phỏng và học liệu số. Phương pháp dạy học cần khuyến khích học tập trải nghiệm, tương tác và học tập nhóm để trẻ phát triển toàn diện về nhận thức, kỹ năng xã hội và cảm xúc. Việc này giúp giáo viên thực hiện quản lý lớp học hòa nhập một cách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu cá thể của từng trẻ.

Biện pháp 3: tăng cường phối hợp liên ngành và với phụ huynh là yếu tố then chốt. Giáo dục hòa nhập đòi hỏi sự tham gia của nhiều bên: giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phụ huynh và chuyên gia giáo dục đặc biệt. Quản lý hiệu quả phụ thuộc vào khả năng thiết lập cơ chế giao tiếp, trao đổi thông tin và thống nhất phương pháp giữa các bên, giúp điều chỉnh kịp thời các hoạt động học tập theo nhu cầu trẻ và đảm bảo sự đồng bộ trong triển khai.

Biện pháp 4: Ứng dụng công nghệ và học liệu số cũng đóng vai trò quan trọng trong quản

lý. Các nền tảng LMS, phần mềm theo dõi tiến trình học tập, video, hình ảnh và học liệu số hỗ trợ giáo viên cá thể hóa dạy học, giúp quản lý thông tin, đánh giá hiệu quả và cải tiến liên tục. Công nghệ đồng thời tạo môi trường học tập linh hoạt, tăng khả năng tương tác giữa giáo viên và trẻ.

Biện pháp 5: xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá và cải tiến liên tục là biện pháp đảm bảo tính hiệu quả và bền vững. Việc đánh giá cần đa chiều, không chỉ dựa trên kiến thức mà còn đo lường sự phát triển cá thể, kỹ năng xã hội, cảm xúc và khả năng thích ứng của trẻ. Các kết quả này phải được sử dụng để điều chỉnh chương trình, học liệu và phương pháp dạy học, tạo vòng lặp cải tiến liên tục cho hoạt động giáo dục hòa nhập.

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã phân tích cơ sở lý luận, thực trạng tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục hòa nhập tại các trường mầm non công lập, làm rõ những thành tựu bước đầu cũng như các hạn chế tồn tại. Kết quả khảo sát cho thấy giáo dục hòa nhập đã được triển khai nhưng vẫn thiếu tính hệ thống, đồng bộ trong kế hoạch, chương trình, học liệu, phương pháp dạy học và đánh giá năng lực cá thể của trẻ. Đồng thời, năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và sự phối hợp với phụ huynh, chuyên gia hỗ trợ còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các hoạt động hòa nhập.

Trên cơ sở phân tích thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng, bài báo đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, bao gồm: bồi dưỡng năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; hoàn thiện chương trình, học liệu và phương pháp dạy học; tăng cường phối hợp liên ngành và với phụ huynh; ứng dụng công nghệ và học liệu số; xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá và cải tiến liên tục. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp này sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập, đảm bảo quyền học tập bình đẳng và phát triển toàn diện cho trẻ tại trường mầm non công lập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Florian, L., & Black-Hawkins, K. (2011). Exploring inclusive pedagogy. *British Educational Research Journal*, 37(5), 813–828. <https://doi.org/10.1080/01411926.2010.501096>
- Loeiman, T., Deppeler, J., & Harvey, D. (2010). *Inclusive education: Supporting diversity in the classroom (2nd ed.)*. Routledge.
- Mitchell, D. (2014). *What really works in special and inclusive education: Using evidence-based teaching strategies*. Routledge.
- Nguyễn Ngọc Quang. (1989). *Những khái niệm cơ bản về lý luận quản lý giáo dục*. Trường Cán bộ Quản lý Giáo dục và Đào tạo Trung ương I.
- UNESCO. (2009). *Policy guidelines on inclusion in education*. UNESCO Publishing.